

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
“NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN” LỚP MG GHÉP 3 TUỔI C2**

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 14 tháng 4 năm 2025 đến ngày 02 tháng 5 năm 2025.

Tuần 1: Sự diệu kì của nước

Tuần 2: Một số hiện tượng tự nhiên

Tuần 3: Bé với mùa hè

Lĩnh vực	Mục tiêu			Nội dung	Hoạt động	Sửa đổi bổ sung
	2 tuổi	3 tuổi	4 tuổi			
1. Lĩnh vực phát triển vận động và	Phát triển vận động					
	3. Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo khả năng.	3. Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn của cô.	3. Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Trẻ tập được các động tác theo các bài hát, bản nhạc của chủ đề dưới nhiều hình thức khác nhau + Hô hấp: Hít vào, thở ra. + Tay - vai. + Bụng - lườn. + Chân - bật.	Dạy trẻ thông qua các hoạt động: TDS, HĐ học + Hô hấp: Thở ra từ từ, khi thu hẹp lồng ngực bằng động tác: 2 tay thả xuôi xuống, đưa tay ra trước bắt chéo trước ngực - Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang - Tay 2: Đưa hai tay ra phía trước - sau và vỗ vào nhau. - Bụng 1: Nghiêng người sang bên - Bụng 2: Quay người sang bên. - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối. - Chân 2: Đứng, một chân	

thể chất	5. Trẻ kiểm soát được vận động theo khả năng:	5. Trẻ kiểm soát được vận động theo cô và các bạn:	5. Trẻ kiểm soát được vận động bò, trườn, trèo.	+ Bò chui qua cổng	nâng cao - gập gối + Tập theo lời ca “Mùa hè đến; Cho tôi đi làm mưa với; Đếm sao” Hoạt động học: VĐCB + Bò chui qua cổng
	7. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp theo các anh chị và theo khả năng:	7. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp theo cô và các bạn:	7. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	+ Bật liên tục về phía trước.	+ Bật liên tục về phía trước - TCVD: Mưa to mưa nhỏ; dung dăng dung dẻ; trời nắng trời mưa
	Dinh dưỡng và sức khỏe				
	17. Làm quen một số đồ dùng, nơi nguy hiểm bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, suối, bể chứa nước.... là nguy hiểm không đến gần	17. Nhận biết một số đồ dùng, nơi nguy hiểm bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, suối, bể chứa nước.... là nguy hiểm không đến gần	17. Nhận ra một số đồ dùng, nơi nguy hiểm bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, suối, bể chứa nước.... là nguy hiểm không đến gần	- Nhận ra những nơi như: hồ, ao, ruộng, nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	Dạy trẻ thông qua các hoạt động: - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Trò chuyện vào các giờ đón trả trẻ, mọi lúc mọi nơi.
	- Đối với trẻ học hoà nhập: Bài tập ngồi vững: + Giáo viên hỗ trợ bằng thanh chắn hoặc ghế chắn. + Tập chuyển đồ vật: Khuyến khích trẻ sử dụng tay chuyển đồ chơi từ vị trí này sang vị trí khác.				
	Khám phá khoa học				
	21. Trẻ làm quen các giác quan để xem xét sự vật, hiện	21. Trẻ nhận biết các giác quan để xem xét sự vật,	21. Trẻ phối hợp các giác quan để xem xét sự vật,	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động: - Hoạt động ngoài trời

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức	tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng, đồ vật, sự việc.	hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng, đồ vật, sự việc.	hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng, đồ vật, sự việc.		- Hoạt động vui chơi - Trò chuyện vào các giờ đón trả trẻ, mọi lúc mọi nơi.	
	22. Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu /đường /muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh theo khả năng của trẻ.	22. Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu /đường /muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh dưới sự giúp đỡ của cô giáo.	22. Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu /đường /muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Làm thực nghiệm nước trong suốt, nước bay hơi, một vài chất tan trong nước,... - Làm thí nghiệm khoa học với một vài chất liệu nổi bật của các đồ dùng, đồ chơi trong gia đình: Gỗ, nhựa, kim loại, i- nốc, sắt, nhôm, vải, ni-lông, xem vật nào nổi vật nào chìm,...		
	23. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện theo khả năng của trẻ.	23. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện dưới sự giúp đỡ của cô giáo.	23. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	Các nguồn nước trong môi trường sống - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.		

Làm quen với toán				
31. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 cùng cô và các bạn.	31. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 theo khả năng.	31. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Đo dung tích 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo.	- Dạy trẻ thông qua hoạt động học + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng + Đo dung tích 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo.
38. Làm quen được một số dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh theo khả năng.	38. Nhận biết được một số dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	38. Sử dụng được một số dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		
Khám phá xã hội				
51. Trẻ làm quen tên và nêu một vài đặc điểm nổi bật của hoa quả....	51. Trẻ nhận biết tên và nêu một vài đặc điểm nổi bật của hoa quả....	51. Trẻ kể tên và nêu một vài đặc điểm nổi bật của hoa quả....	- Đặc điểm nổi bật của một số hoa quả...	- Dạy trẻ thông qua hoạt động học + Trò chuyện về nước và lợi ích của nước (EL 2) + Trò chuyện về mùa hè. - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động làm quen tiếng việt. - hoạt động chiều
Đối với trẻ học hoà nhập: Trẻ biết đếm từng đối tượng, đọc số lượng, đo dung tích theo cô.				
Nghe hiểu lời nói				
54. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại theo khả năng của trẻ.	54. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	54. Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng, câu phức. Trao đổi, trả lời các câu hỏi với người khác về đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng gia đình, về các con vật nuôi và cây cối,...	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động: - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Trò chuyện vào các giờ đón trả trẻ, mọi lúc mọi nơi.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
	55. Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được theo khả năng.	55. Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được dưới sự giúp đỡ của người lớn	55. Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm rõ tiếng.	Dạy trẻ thông qua các hoạt động: LQ với từ tiếng việt. Làm quen các từ tiếng việt: (EL2, EL 3, EL 6, EL 11) Dạy trẻ thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động học. - Thơ: + Nắng bốn mùa + Cầu vồng - Truyện: + Nàng tiên mưa
	59. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	59. Đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao,...	59. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao.	
	60. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc với sự giúp đỡ của người lớn, và theo khả năng của trẻ.	60. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc với sự giúp đỡ của người lớn.	60. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Trẻ biết kể truyện cùng cô	
	Làm quen đọc, viết				
	66. Làm quen cách cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. Đọc sách theo tranh minh họa (đọc vệt)	66. Nhận biết cách cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. Đọc sách theo tranh minh họa (đọc vệt)	66. Cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. Đọc sách theo tranh minh họa (đọc vệt)	- Biết cầm sách đúng chiều, mở từ trang đầu đến trang cuối. - Đọc sách theo tranh minh họa” đọc vệt”	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động: - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Trò chuyện vào các giờ đón trả trẻ, mọi lúc mọi nơi.
	67. Làm quen kí hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	67. Nhận biết kí hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	67. Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	- Làm quen nói một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ.	

	- Đối với trẻ học hoà nhập: + Trẻ lắng nghe và nói theo cô từ đơn giản. + Lập lại từ ngữ: Sử dụng thẻ tranh, hình ảnh về đồ vật quen thuộc. + Tương tác giao tiếp: Tạo các tình huống để trẻ nói ra nhu cầu “Con muốn uống nước”.				
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.	71. Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích theo khả năng của trẻ.	71. Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích theo hướng dẫn của cô.	71. Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	* HDVC - Góc PV: Gia đình, bán hàng. - Góc XD: Xây bể bơi; xây ao cá; xây đài phun nước - Góc ST: Xem tranh ảnh trang phục mùa hè trong chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên - Góc TH: Vẽ, nặn, xé, dán về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên - Góc ÂN: Hát múa các bài hát, chơi với dụng cụ âm nhạc trong chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên - Góc TN: Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh. * Trò chơi có luật Chơi VD: Trời nắng trời mưa; mưa to mưa nhỏ Chơi HT: Vật gì nổi, vật gì chìm; chai có đung gì không Chơi dân gian: Lộn cầu vồng; dung dăng dung dẻ; chi chi chành chành. * KNS- KNXH
	80. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói theo khả năng của trẻ	80. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói	80. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	
	81. Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở theo khả năng của trẻ.	81. Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở theo hướng dẫn của cô.	81. Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ.	
	82. Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...) theo khả năng	82. Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...) theo hướng dẫn của cô.	82. Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...).	- Hợp tác với bạn	
	Đối với trẻ học hoà nhập: Trẻ biết về góc chơi, biết chơi dưới sự HD của cô. + Hoạt động nhóm: Tham gia chơi cùng bạn bè (xây vườn hoa, xây công viên cây xanh, xây vườn rau). + Khuyến khích chia sẻ: Hướng dẫn trẻ chuyển đồ chơi cho bạn.				

					- Dạy trẻ sử dụng tiết kiệm nước; Cần làm gì khi xảy ra mưa giông, sấm sét. Hoạt động trải nghiệm Chơi với nước	
5. Phát triển thẩm mĩ	Âm nhạc					
	90. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... theo khả năng của trẻ.	90. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	90. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát	* Dạy trẻ thông qua hoạt động học - Hát+VD + Cho tôi đi làm mưa với + Mùa hè đến - Nghe hát + Mưa rơi + Nắng sớm - Trò chơi: + Đi theo nhịp điệu (EL19). + Ai đoán giỏi (EL23) - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều - Mọi lúc mọi nơi	
	91. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) theo khả năng.	91. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	91. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	-Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.		
	Tạo hình					
	94. Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo khả năng.	94. Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo hướng dẫn của cô.	94. Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	* Dạy trẻ thông qua hoạt động học Làm đám mây bằng bông (Ý thích)	
	97. Trẻ biết làm lốm, đỗ bẹt, bẻ loe,	97. Trẻ biết làm lốm, đỗ bẹt, bẻ	97. Trẻ biết làm lốm, đỗ bẹt, bẻ loe,	- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo thành các		

vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	- Nặn cầu vồng (Mẫu)	
Đối với trẻ khuyết tật: Trẻ biết thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô và cảm nhận cái đẹp.					

Pha Long, ngày 30 tháng 3 năm 2025

Người xây dựng kế hoạch



Diên Hải Yến

Phê duyệt của chuyên môn



Phạm Thị Huệ

Pha Long, ngày tháng năm 2025

Xác nhận ban giám hiệu

